

RÈN LUYỆN KĨ NĂNG MỞ BÀI, KẾT BÀI TRONG BÀI VĂN NGHỊ LUẬN

BÀI TẬP

1. Bài tập 1, trang 116, SGK.

2. Theo anh (chị), yêu cầu về nội dung của phần mở bài và kết bài trong hai đề dưới đây có điểm gì giống và khác nhau ?

Đề 1 : Vẻ đẹp tâm hồn và sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị trong tác phẩm *Vợ chồng A Phủ* (Tô Hoài).

Đề 2 : Suy nghĩ của anh (chị) về chi tiết nghệ thuật Mị cắt dây trói cho A Phủ và cùng A Phủ trốn khỏi nhà thống lí Pá Tra trong truyện ngắn *Vợ chồng A Phủ* (Tô Hoài).

Sau khi đã xác định rõ những yêu cầu của các mở bài và kết bài phù hợp với từng đề bài, hãy viết một số mở bài và kết bài cụ thể.

3. Vì sao phần mở bài và kết bài sau đây chưa đạt yêu cầu ? Hãy viết lại để những phần này hay hơn, phù hợp hơn với yêu cầu của đề bài.

Đề bài : Suy nghĩ của anh (chị) về nhân vật ông lái đò trong tùy bút *Người lái đò Sông Đà* (Nguyễn Tuân).

Mở bài : Nguyễn Tuân (1910 – 1987) là nhà văn nổi tiếng của nền văn xuôi Việt Nam hiện đại. Quê ông ở Nhân Mục, Thanh Xuân, Hà Nội. Trước Cách mạng tháng Tám, ông nổi tiếng với tập truyện ngắn *Vang bóng một thời* viết về cái đẹp của một thời đã qua, đã tàn lụi, bị quên lãng trong thực tại hỗn tạp, xô bồ. Sau Cách mạng tháng Tám, Nguyễn Tuân thành công chủ yếu ở thể loại tùy bút, kí sự. *Người lái đò Sông Đà* là một trong những thiên tùy bút tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân. Tác phẩm được in trong tập tùy bút *Sông Đà* (1960). Nhân vật người lái đò là một hình tượng nghệ thuật nổi bật, thể hiện rõ vẻ đẹp của người lao động.

Kết bài : Như vậy, *Người lái đò Sông Đà* là một bằng chứng về sự tài hoa, uyên bác của Nguyễn Tuân. Trong tác phẩm này, người lái đò đã được tái hiện như một tượng đài nghệ thuật với tất cả những nét đẹp tiêu biểu cho phẩm chất của người lao động – người nghệ sĩ – chiến sĩ : cần cù, dũng cảm, khéo léo, tài hoa.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Bài tập này nhằm giúp anh (chị) có khả năng chủ động hơn khi viết mở bài : trên cơ sở so sánh, lựa chọn các kiểu mở bài khác nhau, biết vận dụng một kiểu mở bài mà mình hứng thú và phù hợp với yêu cầu của đề bài.

– *Điểm giống nhau* : Cả hai mở bài đều đáp ứng yêu cầu thông báo chính xác, ngắn gọn vấn đề cần nghị luận. Người viết không nêu những thông tin quá chi tiết về tiểu sử tác giả, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm mà chỉ tập trung vào vấn đề : Số phận con người qua hình tượng ông lão đánh cá Xan-ti-a-gô trong tác phẩm *Ông già và biển cả* của Hê-minh-uê.

– *Điểm khác nhau* :

+ Mở bài trực tiếp : giới thiệu ngay một cách ngắn gọn vấn đề cần nghị luận (1).

+ Mở bài gián tiếp : nêu ra những ý kiến liên quan đến vấn đề cần nghị luận để khêu gợi rồi mới bắt đầu vào vấn đề ấy (2).

2. Bài tập này giúp anh (chị) chủ động nhận diện sự khác nhau về nội dung của các mở bài và kết bài cụ thể, đáp ứng yêu cầu của những đề bài có sự gần gũi, tương đồng ở mức độ nhất định về vấn đề nghị luận. Trên cơ sở đó, anh (chị) vừa rèn luyện kĩ năng phân tích đề, xác định yêu cầu của đề bài, vừa luyện tập viết các mở bài, kết bài cụ thể. Vấn đề nghị luận mà hai đề bài yêu cầu trình bày có thể tương đồng nhau nếu xét trong một phạm vi rộng : nhân vật Mị trong tác phẩm *Vợ chồng A Phủ*. Tuy nhiên, trong từng đề bài, vấn đề nghị luận chung này được cụ thể hoá ở những phương diện khác nhau :

– Vẻ đẹp tâm hồn và sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị.

– Những suy nghĩ của người viết về chi tiết nghệ thuật Mị cắt dây trói cho A Phủ và cùng A Phủ trốn khỏi nhà thống lí Pá Tra.

So sánh hai vấn đề nghị luận này, cần chú ý những điểm sau :

– Mức độ rộng, hẹp của vấn đề nghị luận.

– Các luận điểm cụ thể cần triển khai để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.

– Tính khách quan (quan hệ với phạm vi đối tượng được đề cập tới : nhân vật Mị trong truyện ngắn *Vợ chồng A Phủ*) và tính chủ quan (quan hệ với người viết) của từng vấn đề nghị luận.

Sau khi đã xác định những yêu cầu cơ bản này, anh (chị) hãy viết một số mở bài và kết bài phù hợp theo những cách khác nhau.

- 3.** Bài tập này giúp anh (chị) tránh các lỗi thường gặp và nâng cao khả năng chủ động, linh hoạt khi viết các mở bài, kết bài cụ thể phù hợp với yêu cầu của đề bài.
- *Các lỗi của phần mở bài* : Người viết nêu thông tin về tiểu sử tác giả, sự nghiệp sáng tác quá rườm rà, không làm nổi bật : suy nghĩ (ấn tượng, cảm xúc, quan điểm) của người viết về nhân vật ông lái đò.
 - *Các lỗi của phần kết bài* : Chốt ý ở phạm vi quá rộng, tóm tắt lại đặc điểm nhân vật, không nêu rõ được những đánh giá quan trọng, chưa có khả năng gợi mở, liên tưởng.
 - *Cách chữa* : Trước hết cần lược bỏ những thông tin thừa của phần mở bài, kết bài. Sau đó, bổ sung những ý cần thiết theo yêu cầu trình bày vấn đề nghị luận trong từng phần. Mở bài cần tập trung giới thiệu thật ngắn gọn vấn đề nghị luận, gợi hứng thú bằng cách vào đề sinh động, tự nhiên. Kết bài cần nêu được những nhận định tổng quát, gợi liên tưởng một cách khéo léo nhưng tránh suy diễn, xa rời phạm vi của vấn đề nghị luận.